**BỘ CÂU HỎI ÔN THI HỘI THI “ĐOÀN TRONG TÔI”**

**Phân câu hỏi:**

**- Từ câu 1 đến câu 80: Lịch sử, điều lệ, truyền thống tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.**

**- Từ câu 81 đến câu 90: Lịch sử cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975**

**1. Bài ca chính thức của Đoàn (Đoàn ca) Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có tên là gì?
a. Thanh niên làm theo lời Bác.**
b. Tiến lên đoàn viên.
c. Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ.
d. Lên đàng.

**2. Tác giả của bài Đoàn ca là ai?**
a. Văn Cao.
b. Lưu Hữu Phước.
c. Hoàng Hà .
**d. Hoàng Hòa.**

**3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nào?**a. Hợp tác, bình đẳng, phối hợp và thống nhất hành động.
**b. Tập trung dân chủ** .
c. Hiệp thương dân chủ.
d. Tự nguyện, tự quản.

**4. Hãy cho biết cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đoàn TNCS HCM ?**
**a. Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc.**
b. Đại hội đại biểu Đoàn các cấp.
c. Ban Chấp hành Đoàn các cấp.
d. Ban Thường vụ Đoàn các cấp.

**5. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của chi đoàn là gì?**
a. Đại hội đại biểu cấp chi đoàn.
**b. Đại hội đoàn viên.**
c. Ban Chấp hành chi đoàn.
d. Đoàn cấp trên.

**6. Hệ thống tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh bao gồm mấy cấp?**
a. 3 cấp .
**b. 4 cấp .**
c. 5 cấp .
d. 6 cấp .

**7. Tổ chức cơ sở của Đoàn là gì?**
a. Chi đoàn cơ sở.
**b. Đoàn cơ sở .**
c. Đoàn cơ sở và chi đoàn bộ phận.
d. Đoàn cơ sở và chi đoàn cơ sở.

**8. Điều kiện tối thiểu để thành lập chi đoàn là gì?
a. Có ít nhất 3 đoàn viên.**
b. Có ít nhất 5 đoàn viên.
c. Có ít nhất 10 đoàn viên.
d. Chỉ cần có đoàn viên (không quan trọng số lượng).

**9. Điều kiện để thành lập Đoàn cơ sở là gì?**
a. Có ít nhất 50 đoàn viên và 2 chi đoàn.
b. Có ít nhất 50 đoàn viên và 3 chi đoàn.
**c. Có ít nhất 30 đoàn viên và 2 chi đoàn.**d. Có ít nhất 30 đoàn viên và 3 chi đoàn.

**10. Một trong những điều kiện để kết nạp đoàn viên TNCS HCM là gì?**a. Do tập thể đoàn viên chi đoàn xem xét, biểu quyết đồng ý 100%.
b. Do hội nghị BCH chi đoàn xét với quá nửa (1/2) số lượng UVBCH đồng ý.
c. Do hội nghị chi đoàn xét với quá nửa (1/2) số đoàn viên chi đoàn đồng ý .
**d. Do hội nghị chi đoàn xét với quá nửa (1/2) số đoàn viên có mặt tại hội nghị đồng ý .**

**11. Đoàn viên có mấy nhiệm vụ?**
**a. 3 nhiệm vụ .**
b. 4 nhiệm vụ .
c. 5 nhiệm vụ .
d. 6 nhiệm vụ .

**12. Đoàn viên có mấy quyền?
a. 3 quyền.**
b. 4 quyền.
c. 5 quyền.
d. 6 quyền.

**13. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I diễn ra tại đâu?**
**a. Thái Nguyên.**
b. Thái Bình.
c. Hà Nội.
d. Hà Tây.

**14. Tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I, đồng chí được bầu làm Bí thư thứ 1 là ai?**
a. Vũ Quang.
b. Vũ Mão.
**c. Nguyễn Lam.**
d. Vũ Trọng Kim.

**15. Khi được thành lập, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có tên là gì?**
a. Đoàn Thanh niên Cộng sản Việt Nam.
**b. Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương.**
c. Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương.
d. Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

**16. Những truyền thống của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là gì?**a. Truyền thống trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, kiên quyết phấn đấu vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội;
b. Truyền thống không ngừng rèn luyện trong đấu tranh cách mạng, hoạt động thực tiễn để cống hiến nhiều nhất cho cách mạng và trưởng thành mau chóng về mọi mặt;
c. Truyền thống của đội quân xung kích cách mạng nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đoàn kết thanh niên cả nước vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, đón lấy những nhiệm vụ năng nề, thực hiện đúng lời dạy của Bác Hồ: “Đâu Đảng cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”;
**d. Cả 3 câu trên đều đúng.**

**17. Ba đồng chí lớp đầu tiên của Đoàn hy sinh tại Liên xô được Nhà nước Liên xô trao tặng Huân chương gì?**
**a. Huân chương vệ quốc.**
b. Huân chương vệ quốc hạng I.
c. Huân chương vệ quốc hạng II.
d. Huân chương vệ quốc hạng III.

**19. Ngày 26/3/1931 được chọn là ngày thành lập Đoàn tại Đại hội Đoàn nào?**a. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I (2/1950).
b. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II (11/1956).
**c. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III (3/1961).**
d. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV (11/1980).

**20. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có tên gọi Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương vào thời gian nào?**
a. 1936 – 1939.
**b. 1937 – 1939.**
c. 1936 – 1940.
d. 1937 – 1940.

**21. Tháng 3/1965 phong trào 5 xung phong do ai phát động?**
a. Ban Chấp hành Trung ương Đảng.
b. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên lao động Việt Nam.
c. Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng miền Nam Việt Nam.
**d. Đại hội Đoàn toàn miền Nam.**

**22. Số đoàn viên và thanh niên tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ là bao nhiêu?**
a. Hơn 30 vạn.
b. Hơn 40 vạn.
**c. Hơn 50 vạn.**
d. Hơn 60 vạn.

**23. Đoàn Thanh niên Lao động chính thức mang tên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại đâu, thời điểm nào?**
a. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (12/1976).
**b. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 12/1976.**c. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (11/1980).
d. Sau 30/4/1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định đổi tên.

**24. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VI (10/1992) phát động 2 phong trào nào?**a. Thanh niên lập nghiệp; Vượt khó – Giúp bạn vượt khó.
b. Tuổi trẻ giữ nước; Vượt khó – Giúp bạn vượt khó.
**c. Thanh niên lập nghiệp; Tuổi trẻ giữ nước.**
d. Tuổi trẻ giữ nước; Giúp bạn vượt khó.
 **25. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VI diễn ra vào thời gian nào?**a. Từ 27/11 đến 30/11/1987.
**b. Từ 15/10 đến 18/10/1992.**c. Từ 15/10 đến 20/10/1992.
d. Từ 26/11 đến 29/11/1997.

**26. Đoàn Thanh niên phản đế Đông Dương được chính thức đổi tên thành Đoàn Thanh niên cứu quốc Việt Nam giai đoạn nào?**
a. Từ 1931 - 1936.
b. Từ 1937 - 1939.
c. Từ 11/1939 - 1941.
**d. Từ 5/1941 - 1956.

27. Luật Thanh Niên được Quốc hội Khoá XI thông qua kỳ họp thứ 8 có hiệu lực từ ngày nào?**
a. Ngày 1/7/2005.
b. Ngày 2/7/2005.
**c. Ngày 1/7/2006.**
d. Ngày 2/7/2006.
 **28. Từ năm nào Ban bí thư Trung ương Đảng chọn tháng 3 hằng năm làm “Tháng Thanh Niên”?**
a. Năm 2001.
b. Năm 2002.
**c. Năm 2003.**
d. Năm 2004.

**39. Tác giả và thời gian ra đời mẫu huy hiệu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là ai?
a. Họa sĩ Huỳnh Văn Thuận – sáng tác năm 1951.**b. Họa sĩ Nguyên Hạo – sáng tác năm 1975.
c. Họa sĩ Bửu Chỉ – sáng tác năm 1956.
d. Họa sĩ Trương Thìn – sáng tác năm 1976.

**30. “Con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường cách mạng chứ không thể là con đường nào khác”. Đây là câu nói nổi tiếng của ai?**
**a. Lý Tự Trọng.**
b. Nguyễn Văn Trỗi.
c. Nguyễn Thái Bình.
d. Tất cả đều sai.

**31. Đoàn thanh niên cứu quốc được đổi tên thành Đoàn thanh niên lao động Việt Nam trong thời gian nào? Nghị quyết của ai?**
a. Ngày 19/5/1950 – Do Bác Hồ đề xuất quyết định.
b. Ngày 3/2/1952 – Do BCH/TW Đảng ra nghị quyết .
**c. Ngày 19/10/1955 – Do Ban Bí thư TW Đảng ra nghị quyết .**
d. Ngày 2/9/1957 – Do Đại hội Đoàn toàn quốc lần III.

**32. “Muốn Đoàn củng cố và phát triển thì tất cả đoàn viên phải gương mẫu”. Đó là chỉ thị của ai?**a. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II.
**b. Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng với Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II.**c. Ban Bí thư Trung ương Đảng với Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II.
d. Bác Hồ, khi Người đến dự Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II.

**33. Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam được chính thức đổi tên thành Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam vào ?**
a. Ngày 30/10/1956.
b. Ngày 19/10/1955.
**c. Ngày 25/10/1956 .**d. Ngày 4/11/1955.

**34. Nhằm đáp ứng yêu cầu đoàn kết, tập hợp các tầng lớp thanh niên Việt Nam phục vụ sự nghiệp “Kháng chiến kiến quốc”, Bác Hồ đã ký sắc lệnh thành lập Nha Thanh niên và Thể thao vào thời gian nào?**
a. 26/3/1931.
b. 27/3/1931.
c. 26/3/1946.
**d. 27/3/1946.**

**35. Hình thức bầu cử nhân sự các cấp trong tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là?**
a. Hiệp thương.
b. Biểu quyết.
**c. Bỏ phiếu kín.**
d. Tất cả đều sai.

**36. Người chiến sĩ cộng sản trẻ tuổi đã hy sinh anh dũng được truy tặng danh hiệu cao quý “Cảm tử quân số 1 của Thủ đô” là ai?**
**a. Lê Gia Định.**b. Nguyễn Viết Xuân .
c. Cao Xuân Quế.
d. Lê Cảnh Nhượng .

**37. Khẩu hiệu hành động của tuổi trẻ tại Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ VII năm 1997 ?**
a. Tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì tương lai tươi sáng của tuổi trẻ.
**b. Thanh niên Việt Nam xung kích, sáng tạo vì sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước; vì tương lai tươi sáng của tuổi trẻ.**c. Thanh niên Việt Nam sáng tạo, xung kích vì sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước; vì tương lai tươi sáng của tuổi trẻ.
d. Vì tương lai tươi sáng của tuổi trẻ, tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**38. Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương được chính thức đổi tên thành Đoàn Thanh niên phản đế Đông Dương vào?**
a. Từ 1931 - 1936.
b. Từ 1937 - 1939.
**c. Từ 11/1939 - 1941.**
d. Từ 5/1941 - 1956.

**39. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ V diễn ra trong thời gian no ?**
**a. Từ 27/11 đến 30/11/1987.**
b. Từ 15/10 đến 18/10/1992.
c. Từ 15/10 đến 20/10/1992.
d. Từ 26/11 đến 29/11/1997.

**40. Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam được chính thức đổi tên thành Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh vào thời gian nào?**a. Từ 1937 - 1939.
**b. Từ 2/1970 - 11/1976.**
c. Từ 25/10/1956 - 1970.
d. Từ 5/1941 - 1956.

**41. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM từ khi thành lập cho đến nay đã đổi tên mấy lần ?**
a. 5 lần .
b. 6 lần.
**c. 7 lần .**d. 8 lần .

**42. Tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II, đồng chí nào được bầu làm Bí thư thứ nhất?
a. Vũ Quang.**
b. Vũ Mão.
c. Nguyễn Lam.
d. Vũ Trọng Kim.
 **43. Tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III, đồng chí được bầu làm Bí thư thứ nhất là ai?**
a. Nguyễn Lam .
b. Vũ Quang .
**c. Đặng Quốc Bảo .**
d. Vũ Trọng Kim.

**44. Tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV, đồng chí nào được bầu làm Bí thư thứ 1?**
a. Hồ Đức Việt .
**b. Vũ Mão.**c. Đặng Quốc Bảo .
d. Hà Quang Dự .

**45. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ V diễn ra tại đâu?**
a. Thái Nguyên.
b. Thái Bình.
**c. Hà Nội.**d. Hà Tây.

**46. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III diễn ra vào thời gian nào?**
a. Từ 25/10 đến 4/11/1956.
**b. Từ 23/3 đến 25/3/1961.**
c. Từ 20/11 đến 22/11/1980.
d. Từ 27/11 đến 30/11/1987.

**47. Bí thư thứ nhất Trung ương Đòan hiện nay là ai?**
a. Vũ Trọng Kim.
**b. Lê Quốc Phong**c. Võ Văn Thưởng.
d. Nguyễn Thị Mai .

**48. Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII diễn ra vào thời gian nào?**
a. Từ 15/10 đến 18/10/1992.
b. Từ 26/10 đến 30/10/1995.
c. Từ 26/11 đến 29/11/1997.
**d. Từ 07/12 đến 11/12/2002.**
**49. Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh do**
a. Ban Bí thư TW Đoàn biểu quyết thông qua .
b. Hội nghị Ban chấp hành TW Đoàn biểu quyết thông qua .
**c. Đại hội Đại biểu Toàn quốc biểu quyết thông qua.**
d. Ban Thường vụ TW Đoàn biểu quyết thông qua .

**50. Điều lệ hiện hành của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh bao gồm**a. 12 chương, 45 điều .
b. 12 chương, 54 điều .
c. 10 chương, 35 điều .
**d. 12 chương, 42 điều .**

**51. Tuổi kết nạp thanh niên vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh theo Điều lệ hiện hành là bao nhiêu**
a. Từ 15 tuổi -> 30 tuổi .
**b. Từ đủ 15 tuổi -> 30 tuổi.**
c. Từ 16 tuổi -> 30 tuổi .d. Từ đủ 16 tuổi -> 30 tuổi.

**52. “Các đồng chí ngẩng cao đầu, nhằm thẳng quân thù mà bắn”. Đây là câu nói nổi tiếng của ai?**a. Lý Tự Trọng.
b. Nguyễn Văn Trỗi.
**c. Nguyễn Viết Xuân.**
d. Tất cả đều sai.

**53. Câu nói “Mỗi thanh niên hãy sống những ngày đẹp nhất, hãy bắt tay vào những công việc bình thường nhưng có ích cho đời” là của ai?**
**a. Đồng chí Nguyễn Văn Linh.**b. Đồng chí Đỗ Mười.
c. Đồng chí Lê Khả Phiêu.
d. Đồng chí Nông Đức Mạnh.

**54. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói “Đâu Đảng cần thanh niên có, việc gì khó thanh niên làm”  khi đến dự và phát biểu căn dặn Đoàn viên thanh niên tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ mấy của Đoàn?**
a. Lần thứ hai.
**b. Lần thứ ba.**
c. Lần thứ tư .
d. Lần thứ năm .

**55. “Hãy nhớ lấy lời tôi, đả đảo đế quốc Mỹ, đả đảo Nguyễn Khánh, Hồ Chí Minh muôn năm, Hồ Chí Minh muôn năm, Hồ Chí Minh muôn năm, Việt Nam muôn năm”. Đây là câu nói nổi tiếng của ai?**
a. Lê Quang Vịnh .
**b. Nguyễn Văn Trỗi.**
c. Nguyễn Thái Bình.
d. Tất cả đều sai.

**56. “Tôi rất tiếc không đủ lựu đạn để giết hết những tên cầm đầu bọn xâm lược”. Đây là câu nói nổi tiếng của ai?**
a. Lê Quang Vịnh.
b. Lê Văn Dụ.
c. Lê Văn Thành.
**d. Lê Hồng Tư.**

**57. Bác Hồ dạy :**
"Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên"
Hãy cho biết Bác nói trong hoàn cảnh nào và trong dịp nào ?
**a. Ngày 20/3/1951 khi Bác Hồ đến thăm đơn vị thanh niên xung phong.**b. Ngày 21/3/1951 khi Bác Hồ đến thăm đơn vị thanh niên xung phong.
c. Ngày 20/3/1951 khi Bác Hồ đến thăm đơn vị Đoàn Thanh Niên
d.Ngày 21/3/1951 khi Bác Hồ đến thăm đơn vị Đoàn Thanh Niên

Ngày 20-3-1951, gặp gỡ Phân đội Thanh niên Xung phong C12 đang làm nhiệm vụ tại Nà Cù, thôn Nà Tu, Cẩm Giàng, Bạch Thông, Bắc Kạn, Bác tặng 4 câu thơ mà sau này trở thành lời dạy sâu sắc đối với thanh niên: *“Không có việc gì khó/ Chỉ sợ lòng không bền/ Đào núi và lấp biển/ Quyết chí ắt làm nên”.*

**58. Cho biết Đoàn viên Thanh niên Cộng Sản thuộc lớp đầu tiên do Bác Hồ kính yêu đào tạo, bồi dưỡng gồm mấy đồng chí?**
a. 6 đồng chí .
b. 7 đồng chí .
**c. 8 đồngchí .**
d. 9 đồng chí .

**59. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có mấy nhiệm vụ?**
**a. 3 nhiệm vụ .**
b. 4 nhiệm vụ .
c. 5 nhiệm vụ .d. 6 nhiệm vụ .
**60. Đoàn Thanh niên từ khi thành lập cho đến nay đã trải qua mấy kỳ đại hội ?**
a. 7 lần đại hội .
b. 8 lần đại hội.
c. 9 lần đại hội . **d. 10 lần đại hội.**

**61. Tên hai “ Công trình Thanh Niên Cộng Sản “ nổi bật nhất trong những năm giữa thập kỷ 80 của thế kỷ XIX là gì?**
**a. Xây dựng nhà máy Thủy điện Hoà Bình – xây dựng nhà máy Nhiệt điện Phả Lại .**
b. Xây dựng đường dây điện Bắc Nam – Xây dựng nhà máy Nhiệt điện Cẩm Phả
c. Xây dựng nhà máy Thủy điện Thác Bà – Xây dựng nhà máy Thủy điện Phú Bình.
d. Xây dựng nhà máy Nhiệt điện Đa Nhim - Xây dựng nhà máy Thủy điện Sơn La.

**62. Qua 10 năm chiến đấu vô cùng oanh liệt (1954-1964) với những cống hiến xuất sắc và to lớn cho sự nghiệp cách mạng, Đoàn và tuổi trẻ Miền Nam đã được Đảng và Nhà nước trao tặng danh hiệu cao quý gì?**
a. Huân chương Chiến công Hạng Nhất .
**b. Huân chương Thành đồng Hạng nhất.**
c. Huân chương Kháng chiến Hạng Nhất.
d. Anh hùng lực lượng vũ trang .

**63. Đại hội lần thứ nhất Đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng Việt Nam diễn ra vào thời gian nào?**
**a. Từ ngày 17 đến 26/3/1965.**
b. Từ ngày 18 đến 26/3/1965.
c. Từ ngày 17 đến 26/3/1966.
d. Từ ngày 18 đến 26/3/1966.

**64. Để ghi nhận công lao to lớn của tuổi trẻ Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã tặng cho Đoàn và phong trào thanh niên nước ta mấy huân chương Hồ Chí Minh?**
a. 1 huân chương Hồ Chí Minh.
b. 2 huân chương Hồ Chí Minh.
**c. 3 huân chương Hồ Chí Minh.**
d. 4 huân chương Hồ Chí Minh.

**65. Để ghi nhận công lao to lớn của tuổi trẻ Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã tặng cho Đoàn và phong trào thanh niên nước ta mấy huân chương Sao Vàng?**
**a. 1 huân chương Sao Vàng.**
b. 2 huân chương Sao Vàng.
c. 3 huân chương Sao Vàng.
d. 4 huân chương Sao Vàng.

**66. Để ghi nhận công lao to lớn của tuổi trẻ Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã tặng cho Đoàn và phong trào thanh niên nước ta mấy huân chương Độc Lập?**
**a. 1 huân chương Độc Lập.**
b. 2 huân chương Độc Lập.
c. 3 huân chương Độc Lập.
d. 4 huân chương Độc Lập.

**67. Để ghi nhận công lao to lớn của tuổi trẻ Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã tặng cho Đoàn và phong trào thanh niên nước ta mấy huân chương Lao Động?**
a. 10 huân chương Lao Động.
b. 12 huân chương Lao Động.
**c. 13 huân chương Lao Động.**
d. 14 huân chương Lao Động.

**68. Để ghi nhận công lao to lớn của tuổi trẻ Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã tặng cho Đoàn và phong trào thanh niên nước ta mấy huân chương Kháng Chiến?**

**a. 10 huân chương Kháng Chiến.**
b. 12 huân chương Kháng Chiến.
c. 13 huân chương Kháng Chiến.
d. 14 huân chương Kháng Chiến.

**69. Anh Lý Tự Trọng đã gửi gắm câu nói gì đến tuổi trẻ Việt Nam**:
a. Không có gì quý hơn độc lập tự do
**b. Con đường thanh niên chỉ là con đường Cách mạng chứ không phải con đường nào khác.**
c. Sống, chiến đấu, lao động, học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại.
d. Câu a & c.

**69. Tên gọi Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có từ năm nào?**

**a. Từ năm 1976 đến nay.**
b. Từ năm 1977 đến nay.
c. Từ năm 1978 đến nay.
d. Từ năm 1979 đến nay.

**71. Nhiệm kì của Đoàn Trường trung học phổ thông, Đoàn Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Đoàn trường dạy nghề là bao nhiêu năm 1 lần?**

**a. 1.**

b. 2.

c. 3.

d. 4.

**72. Kích thước cờ Đoàn được quy định như thế nào?**

a. Chiều rộng bằng ba phần hai chiều dài.

**b. Chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài.**

c. Chiều rộng bằng ba phần tư chiều dài.

d. Chiều rộng bằng bốn phần ba chiều dài.

**Câu 76. Người thanh niên yêu nước bị chính quyền**[**Việt Nam Cộng hòa**](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam_C%E1%BB%99ng_h%C3%B2a)**kết án tử hình sau cuộc đánh bom không thành nhằm vào** [**Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ**](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BB%99_tr%C6%B0%E1%BB%9Fng_B%E1%BB%99_Qu%E1%BB%91c_ph%C3%B2ng_Hoa_K%E1%BB%B3)[**Robert McNamara**](https://vi.wikipedia.org/wiki/Robert_McNamara) **năm 1964 là ai?**

a. Tô Vĩnh Diện

**b. Nguyễn Văn Trỗi**

c. Võ Thị Sáu

d. Lý Tự Trọng

**Câu 77. Huy hiệu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được sáng tác ở đâu và vào thời gian nào?**

a. Hang Pắc Pó, năm 1945

**b. Chiến khu Việt Bắc, năm 1951**

c. Hà Nội, năm 1952

d. Hà Nội, năm 1945

**Câu 78. Chi đoàn xem xét quyết định xoá tên đoàn viên đối với trường hợp nào?**

a. Đoàn viên không tham gia sinh hoạt Đoàn ba tháng trong một năm mà không có lý do chính đáng.

b. Đoàn viên không đóng đoàn phí ba tháng trong một năm mà không có lý do chính đáng.

**c. Cả 2 phương án trên đều đúng**

d. Cả 2 phương án trên đều sai

**Câu 79. Điều lệ Đoàn khóa X sửa đổi vấn đề bổ sung ủy viên BCH Đoàn cấp tỉnh trở xuống như thế nào ?**

**a. Không quá số lượng ủy viên BCH do Đại hội quyết định**

b. Không quá 2/3 số lượng ủy viên BCH do Đại hội quyết định

c. Không quá 1/2 số lượng ủy viên BCH do Đại hội quyết định

d. Không quá 3/4 số lượng ủy viên BCH do Đại hội quyết định

**Câu 80. Nhiệm kỳ 2012 – 2017 là nhiệm kỳ thứ mấy của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh?**

a. IX

**b. X**

c. XI

d. Tất cả đều sau

**Câu 81: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân giải phóng từ 5 hướng tiến vào Sài Gòn đánh chiếm 5 mục tiêu quan trọng nhất là những mục tiêu nào?**

**a. Sân bay Tân Sơn Nhất, Biệt khu thủ đô, Tổng nha Cảnh sát, Bộ Tổng tư lệnh ngụy, dinh Độc Lập.**

b. Dinh Độc Lập, tòa Đại sứ Mỹ, Tổng nha Cảnh sát, Bộ tham mưu ngụy, Biệt khu thủ đô.

c. Dinh độc lập, Đài phát thanh, Đài Truyền hình, Tổng nha Cảnh sát, Bộ Tổng tham mưu ngụy.

d. Dinh Độc Lập, sân bay Tân Sơn Nhất, Tổng nha Cảnh sát, Bộ Tổng tham mưu ngụy.

**Câu 82 Chiến sĩ đầu tiên cắm lá cờ chiến thắng của Mặt trận Dân tộc Giai phóng miền Nam Việt Nam trên nóc dinh Độc Lập vào ngày 30/4/1965 là ai?**

a. Nguyễn Văn Kỷ

b. Lữ Văn Hỏa

c. Thái Bá Minh

**d. Bùi Quang Thận**

**Câu 83: Chiến dịch nào mở màn cho đại thắng mùa xân 1975?**

**a. Chiến dịch Tây Nguyên**

b. Chiến dịch Trị - Thiên

c. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng

d. Chiến dịch Phước Long

**Câu 84: Mệnh lệnh “Thần tốc,thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa,tranh thủ từng giờ từng phút xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam, Quyết thắng và toàn thắng” do ai đưa ra?**

a. Thiếu tướng Lê Ngọc Hiền

b. Đại tướng Văn Tiến Dũng

**c. Đại tướng Võ Nguyên Giáp**

d. Tổng bí thư Lê Duẩn

**Câu 85: Viên phi công của quân đội Sài Gòn phải chiến thực hiện vụ ném bom dinh Độc Lập ngày 8/4/1975 tên là gì?**

**a. Nguyễn Thành Trung**

b. Nguyễn Văn Nghĩa

c. Nguyễn Văn Bảy

d. Nguyễn Nhật Chiêu

**Câu 86: Chiến dịch giải phóng thành phố Sài Gòn – Gia Định mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh được chính thức quyết định ngày nào?**

a. Ngày 8//4

b. Ngày 12/4

**c. Ngày 14/4**

d. Ngày 22/4

**Câu 87: Thành phố nào là căn cứ quân sự liên hợp lớn nhất của Việt Nam Cộng hòa, là thành phố lớn thứ hai ở miền Nam được giải phóng trong tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975?**

a. Thành phố Hồ Chí Minh

**b. Thành phố Đà Nẵng**

c. Thành phố Biên Hòa

d. Thành phố Cần Thơ

**Câu 88: Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 bao gồm mấy chiến dịch lớn?**

a. 2

**b. 3**

c. 4

d. 5

**Câu 89: Chiến dịch Hồ Chí Minh mở màn vào ngày nào?**

a. 22/4/1975

b. 23/4/1975

c. 25/4/1975

**d. 26/4/1975**

**Câu 90: Chiến thắng nào vào đầu năm 1975 là chiến thắng đầu tiên trong lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở miền Nam Việt Nam mà nhân dân ta dành được quyền làm chủ trong phạm vi một tỉnh?**

**a. Phước Long**

b. Bình Long

c. Biên Hoà

d. Thủ Dầu Một

**II. Tiểu sử gương anh hùng trẻ tuổi**

**1. Anh Nguyễn Viết Xuân**



Nguyễn Viết Xuân sinh năm 1934, dân tộc Kinh, quê xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc-một vùng quê có truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm.
Xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo, lên 7 tuổi, Nguyễn Viết Xuân đã phải sống một cuộc đời đi ở kéo dài suốt 10 năm. Khi vừa tròn 18 tuổi, anh đã dũng cảm vượt vùng tạm chiến ra vùng tự do, xin đi bộ đội. Nhập ngũ tháng 11 năm 1952, lúc đầu, anh làm chiến sỹ trinh sát, rồi tiểu đội trưởng trinh sát, trung đội trưởng pháo cao xạ, sau làm chính trị viên đại đội. Bất kỳ ở cương vị nào, Nguyễn Viết Xuân cũng luôn nêu cao quyết tâm chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu, xung phong đi đầu, cùng đồng đội hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, anh đã cùng đồng đội dũng cảm chiến đấu, không ngại hy sinh, gian khổ, góp phần vào thắng lợi chung của chiến dịch, giải phóng miền Bắc, chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp trên đất nước ta, đưa cách mạng Việt Nam chuyển sang một giai đoạn mới, giai đoạn xây dựng miền Bắc theo con đường xã hội chủ nghĩa và tiến hành cách mạng giải phóng miền Nam. Hoà bình lập lại ở miền Bắc, đơn vị của Anh làm nhiệm vụ huấn luyện và xây dựng. Bản thân, tuy sức yếu hơn so với đồng đội, song công việc nào được giao, dù nặng nhọc, vất vả, đồng chí vẫn phấn đấu hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Năm 1964 bị thất bại nặng nề trên chiến trường miền Nam, Mỹ mở cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân ra miền Bắc nước ta, Nguyễn Viết Xuân với vai trò là một bí thư chi bộ, một chính trị viên đại đội pháo cao xạ, đã nêu tấm gương sáng ngời về tinh thần kiên quyết tiến công địch. Tiêu biểu là trận đánh địch ngày 18 tháng 11 năm 1964. Trong trận chiến đấu này, Mỹ đã huy động nhiều tốp máy bay đánh phá ác liệt vùng ChaLo thuộc miền tây tỉnh Quảng Bình. Ngay đợt đầu, 3 chiếc máy bay F.100 bất ngờ lao vào trận địa của đại đội Nguyễn Viết Xuân. Loạt đạn đầu tiên của khẩu đội 3 đã đón đánh chiếc đi đầu trong tốp, bọn địch đổi hướng tấn công và tập trung oanh tạc vào Khẩu đội 3. Cả trận địa nổ súng giòn giã, đánh trả quyết liệt lũ cướp trời, một chiếc trong tốp bay của địch trúng đạn bốc cháy, nhưng một chiếc khác đã phóng một loạt tên lửa về phía khẩu đội 3. Bất chấp nguy hiểm, Nguyễn Viết Xuân lao ra khỏi công sự, đứng bên khẩu đội 3 đĩnh đạc tỏ rõ khí phách và hô lớn: “Nhằm thẳng quân thù, bắn!” Giữa làn bom đạn địch, tiếng hô dõng dạc của anh vang trên trận địa đã trở thành khẩu hiệu khích lệ mạnh mẽ tinh thần quyết chiến quyết thắng của toàn đơn vị và trên khắp các chiến trường đánh Mỹ. Lưới lửa của đại đội vây chặt lũ máy bay Mỹ và một chiếc nữa lại phải đền tội. Trận chiến đấu vừa tạm dứt, anh đi khắp các khẩu đội để nắm tình hình động viên quyết tâm tiếp tục chiến đấu. Máy bay địch lại ập đến, điên cuồng bắn phá trận địa của đại đội. Một lần nữa cuộc chiến đấu lại diễn ra khốc liệt tiếng máy bay của địch gầm rú trên bầu trời liên tiếp nhả các loạt bom xuống trận địa, anh bị thương nặng, gãy nát đùi bên phải. Nhưng Nguyễn Viết Xuân vẫn thản nhiên bảo y tá cắt nốt phần thịt dính vào chân, bỏ chân đi cho đỡ vướng. Đồng chí nói: “Tôi không việc gì” và căn dặn y tá không được cho mọi người biết. Và vẫn tỉnh táo theo dõi cuộc chiến đấu, biểu dương kịp thời những chiến sĩ và khẩu đội lập công. Sau trận chiến đấu ác liệt, anh chỉ định người thay thế, phân công người chăm sóc các đồng đội bị thương, bình tĩnh bàn giao cộng việc rất tỉ mỉ, rõ ràng. Trở về tuyến sau, vết thương quá nặng, máu ra nhiều, nguyễn Viết Xuân thấy mình khó qua được, anh đã bình tĩnh trao đổi nhiệm vụ với người thay thế, dặn dò cặn kẽ việc chấp hành Nghị quyết của Chi bộ và nêu một số đề nghị về công tác phát triển Đảng, Đoàn và khen thưởng trong đơn vị. Khi hy sinh, anh là thiếu uý, chính trị viên đại đội 3, tiểu đoàn 14 pháo cao xạ, sư đoàn 325, Quân khu 4, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Tấm gương chiến đấu anh dũng quên mình vì nhiệm vụ của đồng chí được cán bộ chiến sĩ trong đơn vị rất cảm phục, cả đại đội 3 đã dấy lên một cao trào thi đua, kiên quyết chiến đấu lập công, trả thù cho người chính trị viên yêu quý của mình. Ngày 1 tháng 1 năm 1967, Nguyễn Viết Xuân đã được nhà nước truy tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân./.

**2. Anh Lý Tự Trọng**

   Lý Tự Trọng tên thật là Lê Văn Trọng. Quê gốc ở xã Thạch Minh, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh nhưng lại sinh ra tại làng Bản Mạy, tỉnh NaKhon - Thái Lan trong một gia đình Việt kiều yêu nước có đông anh chị em. Cha ông là Lê Hữu Đạt, mẹ là Nguyễn Thị Sờm. Năm 1923, chỉ mới 10 tuổi, Lý Tự Trọng được sang Trung Quốc học tập, học giỏi, nói thạo tiếng Hán và tiếng Anh. Ông hoạt động trong Hội Thanh niên Cách mạng đồng chí.

          Năm 1929, Lý Tự Trọng về nước hoạt động với nhiệm vụ thành lập đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và làm liên lạc cho xứ uỷ Nam Kì với Đảng Cộng sản Việt Nam. Anh làm liên lạc cho các đồng chí cộng sản ở nước ngoài qua các chuyến tàu đến cảng Sài Gòn. Ngày 09/02/1931, trong buổi kỷ niệm một năm cuộc bạo động Yên Bái, tên thanh tra mật thám Lơ Gơrăng chực nhảy tới bắt người đang giương cờ và diễn thuyết, Lý Tự Trọng đã nhảy ra bắn chết Lơ Gơrang. Lý Tự Trọng bị địch bắt, bị tra tấn hết sức dã man.

          Năm 1931, một ngày cuối xuân, thực dân Pháp đưa Lý Tự Trọng từ bót Catina đến tòa án để kết án anh tội tử hình. Người thanh niên cộng sản mới 17 tuổi ấy đã lấy vành móng ngựa để làm diễn đàn lên án bọn thống trị, kêu gọi nhân dân đứng dậy đấu tranh. Luật sư bào chữa cho anh xin tòa mở lượng khoan hồng vì anh chưa đến tuổi thành niên, đã hành động không có suy nghĩ.

           Lý Tự Trọng dõng dạc nói:

          - Tôi hành động không phải là không suy nghĩ. Tôi hiểu việc tôi làm. Tôi làm vì mục đích cách mạng. Tôi chưa đến tuổi thành niên thật, nhưng tôi đủ trí khôn để hiểu rằng con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường cách mạng và không thể là con đường nào khác. Tôi tin rằng nếu các ông suy nghĩ kĩ thì các ông cũng cần phải giải phóng dân tộc, giải phóng những người cần lao như tôi.

          Chánh án, một tên quan cai trị thực dân tuyên án xử tử anh Trọng. Lý Tự Trọng vẫn bình tĩnh. Tên thực dân Pháp hỏi anh có ăn năn gì không; Lý Tự Trọng đứng trước vành móng ngựa, mặt thẳng phía trước chỉ nói một câu: "Không ăn năn gì cả!"

          Ở trong xà lim án chém khám lớn Sài Gòn, Lý Tự Trọng oanh liệt sống những ngày cuối cùng của cuộc đời mình. Mọi chi tiết về người tù án chém "Trọng con" được những tên gác ngục, tên chủ khám truyền ra ngoài với một lòng cung kính, khâm phục: "Ông nhỏ ngày nào cũng tập thể dục! Nhìn ông nhỏ sống không ai tưởng tượng được là người đợi đến ngày lên máy chém".

           Gương mặt Lý Tự Trọng rắn rỏi và kiên nghị. Anh nhớ lại những ngày thơ ấu trên đất Xiêm, nơi cha mẹ anh vì trốn tránh sự khủng bố của đế quốc sang ẩn nấu ở bên kia bờ sông Cửu Long và sinh ra anh. Lý Tự Trọng tưởng như thấy lại các chiến sĩ Cộng Sản Trung Quốc bị Quốc dân đảng phản bội bắn chết hàng loạt bên bờ sông Châu Giang trên đất Quảng Châu sau ngày Công Xã Quảng Châu thất bại. Anh nhớ lại có lần cùng với các đồng chí lớn tuổi đi viếng mồ liệt sĩ Phạm Hồng Thái ở Hoàng Hoa Cương. Người thanh niên yêu nước Phạm Hồng Thái năm 1926 đã ôm bom vào giết tên toàn quyền Pháp MecLanh ở Tô Giới Pháp sau nhảy xuống sông Châu Giang để khỏi sa vào tay giặc.

Lý Tự Trọng bồi hồi nhớ lại lần đầu được đặt chân lên Ô Cấp, được về hoạt động trên đất nước thân yêu, những lúc vùi đầu vào các trang sách đầy hào hứng những lúc trò chuyện ngắn ngủi với các đồng chí ở cơ sở nhớ cả lúc bị sa vào tay giặc... Những đòn tra tấn của quân giặc không làm lay chuyển được ý chí của anh. Trong xà lim án chém, Lý Tự Trọng làm bạn với "Truyện Kiều" của Nguyễn Du. Cuốn này do vợ tên chủ khám biếu. Những câu thơ lục bát trong sáng, tài hoa của thi hào Nguyễn Du đã quyện lòng anh với tâm hồn hồn dân tộc.

          Lý Tự Trọng yêu đất nước, yêu đồng bào, yêu đồng chí của mình, anh càng yêu cuộc sống, sống trọn vẹn những năm tháng ngắn ngủi của đời mình không hề lãng phí, không để mầm bi quan len lỏi vào tâm hồn mình mặc dù biết mình sắp bị giặc đem hành hình. Bọn thực dân tìm cách lung lạc ý chí gang thép của anh, nhưng tất cả những lời dụ dỗ của chúng đều bị anh đánh bại.

1. **Chị Võ Thị Sáu**

Chị sinh ra trong một gia đình nghèo ở Đất Đỏ, cha làm nghề đánh xe ngựa, mẹ bán bì bún tại chợ Đất Đỏ; đầu năm 1946, thực dân Pháp trở lại chiếm các địa bàn tại Bà Rịa lần thứ hai, trong đó có Đất Đỏ. Chị Sáu lúc ấy cũng vừa tròn 11 tuổi, với bản chất thật thà, hiền lành và chất phát, yêu quê hương, đất nước, nên nhìn thấy những cảnh giết người, cướp của tàn bạo của bọn lính Pháp, trong lòng chị đã hình thành một ý chí căm thù mãnh liệt, sâu sắc bọn thực dân xâm lược.

Trước sự đau thương và mất mát của quê hương, đã thúc đẩy các tầng lớp nhân dân trong huyện tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp, trong đó có chị Võ Thị Sáu; cuộc đời chị Sáu gắn bó cách mạng kể từ đó. Năm 1947, mới 14 tuổi, chị đã đi theo anh trai tham gia hoạt động cách mạng trốn lên ở trên chiến khu. Năm 1949, chị tham gia đội Công an xung phong Đất Đỏ làm liên lạc, tiếp tế. Năm 1950 chị bị chính quyền Pháp bắt sau khi đã ném lựu đạn tại chợ Đất Đỏ, giết chết cai tổng Tòng và gây thương tích cho 20 tên lính Pháp. Tại phiên tòa đại hình, tuy mới 16 tuổi, nhưng chị Võ Thị Sáu đã hiên ngang khẳng định: “Yêu nước chống bọn thực dân xâm lược không phải là tội”. Và khi quan tòa rung chuông ngắt lời chị, tuyên án: “Tử hình, tịch thu toàn bộ tài sản”, chị đã thét lớn: “Tao còn mấy thùng rác ở khám Chí Hòa, tụi bây vô mà tịch thu!. Tiếp đó là tiếng hô: “Đả đả thực dân Pháp! Kháng chiến nhất định thắng lợi!”.

Tòa án binh Pháp kết án tử hình chị vào tháng 4 năm 1951. Sau gần ba năm tra tấn, giam cầm, quân Pháp đưa chị ra giam ở Côn Đảo. Dù các luật sư biện hộ cho chị đã phản đối án tuyên này với lý do chị chưa đủ 18 tuổi. Trước khi bị đưa ra hành án, chị bị đày qua các nhà tù Chí Hòa, Bà Rịa và Côn Đảo. Vì quân Pháp không dám công khai thi hành bản án đối với chị, họ đã lén lút đem chị đi thủ tiêu. Một giai thoại kể khi nhóm đao phủ bảo chị quỳ xuống, chị đã quát lại: "Tao chỉ biết đứng, không biết quỳ!".

Vào 7 giờ sáng ngày 23 tháng 1 năm 1952, Chị bị xử bắn tại Côn Đảo. Biết sắp bị hành hình, suốt đêm 22, chị hát những bài ca cách mạng: Lên đàng, Tiến quân ca, Cùng nhau đi hùng binh... Khi lắng nghe thấy bước chân đao phủ giải chị Sáu đến nơi hành hình, tất cả anh em đồng chí trong ngục cùng đứng dậy hát vang bài Chiến sĩ ca - bài hát dành để bày tỏ lòng cảm phục, tiếc thương và tiễn đưa những người đồng đội ra pháp trường.

Trước khi bị bắn, viên cố đạo làm lễ rửa tội, chị gạt phắt lời viên cha cố: “Tôi không có tội. Chỉ có kẻ sắp hành hình tôi đây mới là có tội.”. Cố đạo kiên nhẫn thuyết phục: “Trước khi chết, con có điều gì ân hận không?”. Chị nhìn thẳng vào mặt ông ta và mặt tên chánh án, trả lời: “Tôi chỉ ân hận là chưa tiêu diệt hết bọn thực dân cướp nước và lũ tay sai bán nước”. Ra đến pháp trường, chị nói: “Không cần bịt mắt tôi. Hãy để cho đôi mắt tôi được nhìn đất nước thân yêu đến giây phút cuối cùng và tôi có đủ can đảm để nhìn thẳng vào họng súng của các người!”. Nói xong, chị bắt đầu hát bài Tiến quân ca. Khi lính xử bắn lên đạn, chị ngừng hát và hô vang những lời cuối cùng "Đả đảo bè lũ thực dân Pháp. Việt Nam độc lập muôn năm. Hồ Chủ tịch muôn năm!".

**4. Anh Trần Văn Ơn**



Trần Văn Ơn sinh ngày 29/05/1931 trong một gia đình nông dân nghèo tại xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành tỉnh Bến Tre, giặc tàn phá xóm làng, gia đình anh phải lưu lạc về Sài Gòn sinh sống.    Năm  1949, cuộc kháng chiến của nhân dân ta bước vào giai  đoạn phản công. Tại Saigon, các tầng lớp đồng bào cũng tích cực hưởng ứng dưới nhiều hình thức: biểu tình chống sưu thuế, chống bắt lính, đòi việc làm, HSSV bãi trường, bãi khóa liên miên. Giặc Pháp càng thua đau càng ra sức đàn áp, khủng bố nhân dân các vùng chúng tạm chiếm, trong đó HSSV cũng bị chúng bắt bớ, giam cầm.    Lúc bấy giờ Trần Văn Ơn đang học lớp đệ ngũ (nay là lớp 8) trường Petrus Ký (nay là Lê Hồng Phong), đã bí mật tham gia vào Đội Vũ Trang Diệt Aùc Trừ Gian của phong trào HSSV Cứu quốc. Ngày 18/05/49, đội vũ trang này đã thi hành án tử hình với hai tên mật vụ Nguyễn Văn Minh và Trần Tấn Phát.    Thực dân Pháp và tay sai càng hốt hoảng càng hung hãn phát xít. Ngày 1/11/1949, ban lãnh đạo HS Cứu quốc Saigon gồm 5 đồng chí là HS các trường Petrus Ký và Gia Long bị địch bắt. Ở trong tù mặc dù bị địch tra tấn, mọi người đều giữ vững khí tiết.    Để hỗ trợ cho cuộc chiến đấu của bạn bè yêu nước trong tù, ngày 9/01/1950, 2000 học sinh và phụ huynh trường Petrus Ký và Gia Long kéo đến Sở Giáo dục Saigon đòi trả tự do cho 5 HS bị bắt. Đến 10 giờ sáng có thêm HS các trường Phước Kiến (Chợ Lớn), Taberd, .. và một số trường tư thục cũng xuống đường hỗ trợ. Cùng ngày, đồng bào đình công bãi thị, công chức không đến sở. Một phái đoàn đại biểu các đoàn thể nhân dân do luật sư Nguyễn Hữu Thọ kéo vào dinh Thủ hiến Trần Văn Hữu đưa kiến nghị đòi trả tự do cho các HS bị bắt.    Thực dân Pháp và Việt gian trả lời bằng cách bắt giữ cả phái đoàn của luật sư Nguyễn Hữu Thọ bỏ lên xe bít bùng đưa đi nơi khác, đồng thời chúng tăng cường lực lượng bảo vệ dinh Thủ Hiến, sẵn sàng đàn áp.    Thái độ đó làm đám đông phẫn nộ, bùng nổ cuộc xung đột. Những người biểu tình dùng mọi thứ vũ khí có trong tay chống trả quyết liệt với lính Pháp và cảnh sát. Nhà cầm quyền không chịu nhượng bộ. HS không chịu giải tán, tập họp trước dinh trương băng, hô khẩu hiệu: nhân dân cũng tham gia mỗi lúc một đông, tăng cường bánh mì, thức uống.    Đến 3 giờ chiều thình lình cảnh sát và binh lính trong dinh bắn ra, rồi tràn ra đánh đập HS. Trần Văn Ơn và 6 nam nữ HS vượt khỏi đám đông tìm đường vào dinh Thủ Hiến đưa kiến nghị. Một loạt đạn vang lên ngăn họ lại. Nhiều HS bị thương, hy sinh, địch toan cướp xác,  bạn bè và đồng bào giành lại, hai bên giằng co.  Trần Văn Ơn bị thương nặng, trên tay vẫn còn cầm bản kiến nghị. anh được đưa vào bệnh viện Chợ Rẫy để cứu chữa, nhưng sau đó đã mất. Tin này truyền đi như luồng điện làm xôn xao cả Sàigon. HS lập tức kéo nhau đến Chợ Rẫy giữ thi thể anh và chuẩn bị đám tang bằng cuộc biểu tình. Lễ tang Trần Văn Ơn được cử hành trên khắp các tỉnh thành cả nước. Hàng triệu lượt HSSV và đồng bào các giới đã đeo băng tang tham gia truy điệu để tỏ lòng thương tiếc và xuống đường tuần hành bày tỏ chí căm thù. Đi trước quan tài anh là hai câu đối được viết bằng máu của HS

**“Chết vì Tổ quốc, chết nhưng vẫn sống. Sống kiếp Việt gian, ô nhục muôn đời”.**

Kể từ đó, ngày 09/01 đi vào lịch sử đấu tranh và được chọn làm ngày truyền thống của HSSV Việt Nam. Truyền thống vẽ vang đó đã được các thế hệ HSSV kế thừa oanh liệt và trở thành bất diệt.